VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN CÁP CAO TẠI HÀ NỘI

Số: 46 /TB-VC1-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Hà Nội, ngày 25 tháng 8 năm 2023



THÔNG BÁO RÚT KINH NGHIỆM

Vụ án: "Tranh chấp thừa kế tài sản, hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất"

Thực hiện chức năng kiểm sát việc giải quyết theo thủ tục phúc thẩm đối với vụ án "Tranh chấp thừa kế tài sản, hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất" giữa nguyên đơn là ông Hoàng Văn Huần với bị đơn là ông Đoàn Văn Khải do Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội giải quyết tại Bản án dân sự phúc thẩm số 196/2023/DS-PT ngày 26/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội nhận thấy Bản án dân sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng có vi phạm cần nêu lên để rút kinh nghiệm chung:

1. Nội dung vụ án và quá trình giải quyết của Tòa án:

Ông Hoàng Văn Huần và bà Đoàn Thị Mỵ kết hôn năm 1971 và có 01 con chung là anh Hoàng Văn Quảng (đã chết trong những năm 1980). Sau khi kết hôn, ông Huần và bà Mỵ cùng chung sống tại thửa đất số 235, tờ bản đồ số 06 tại thôn Xuân Làng, xã Bắc Hưng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng. Năm 2019, bà Mỵ chết, không để lại di chúc.

Sau khi bà My chết, ông Huần phát hiện ra ông Đoàn Văn Khải (là em ruột bà My) đã chuyển nhượng toàn bộ thửa đất nêu trên cho bà Tô Thị Hải Vân với giá 25.000.000 đồng nên khởi kiện. Ông Huần yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà UBND huyện Tiên Lãng đã cấp cho bà Đoàn Thị My, hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất trái pháp luật giữa ông Khải và bà Vân, buộc bà Vân phải trả lại đất và yêu cầu chia di sản thừa kế của bà My để lại theo quy định của pháp luật.

Ông Khải không đồng ý và cho rằng việc cấp GCNQSDĐ cho bà My là đúng pháp luật. Để lo tang, xây mộ cho hai mẹ con bà My nên anh em bên ngoại đã thống nhất bán đất cho bà Vân. Giấy chuyển nhượng ngày 04/5/2020 tuy chưa có xác nhận của UBND xã nhưng đã được mọi người xung quanh biết.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 70/2022/DS-ST ngày 29/9/2022, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng quyết định: Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho bà Đoàn Thị My đối với diện tích đất 135m², hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã ký giữa ông Đoàn Văn Khải và bà Tô Thị Hải Vân, buộc bà



Vân trả lại ông Huần diện tích $135m^2$, ngôi nhà $25m^2$ và chia di sản thừa kế theo pháp luật đối với di sản của bà Đoàn Thị Mỵ.

Sau xét xử sơ thẩm, nguyên đơn là ông Hoàng Văn Huần có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại Bản án dân sự phúc thẩm số 196/2023/DS-PT ngày 26/4/2023, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xử: Hủy toàn bộ Bản án dân sự sơ thẩm số 70/2022/DS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

2. Nội dung cần rút kinh nghiệm:

Ông Huần và bà Mỵ kết hôn từ năm 1971, được gia đình hai bên xây dựng cho căn nhà trên thửa đất số 235 và cùng chung sống tại nhà đất nàỷ. Ông Huần, bà Mỳ có 01 con chung là anh Hoàng Văn Quảng (đã chết trong nhưng năm 1980). Năm 2019, bà Mỵ chết không để lại di chúc. Theo quy định tại điểm a mục 3 Nghị quyết số 35/2000/NQ-QH10 ngày 09 tháng 6 năm 2000 của Quốc hội về thi hành Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000 thì trong trường hợp ông Huần và bà Mỵ chưa đăng ký kết hôn vẫn được xác định là vợ chồng. Đến thời điểm bà Mỵ chết, quan hệ vợ chồng vẫn tồn tại bởi không có quyết định của cơ quan có thẩm quyền xác nhận quan hệ vợ chồng giữa ông Huần và bà Mỵ đã chấm dứt. Thời điểm này Luật Hôn nhân và gia đình năm 1959 đang có hiệu lực thi hành, theo quy định tại Điều 15 thì quyền sử dụng thửa đất số 235 và tài sản gắn liền với thửa đất là tài sản chung của vợ chồng. Ông Huần, bà Mỵ là người thừa kế thuộc hàng thừa kế thứ nhất của nhau theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 651 Bộ luật Dân sự 2015, điểm a khoản 1 Điều 676 Bộ luật Dân sự 2005, điểm a khoản 1 Điều 679 Bộ luật Dân sự năm 1995.

Sau khi bà My chết, ông Khải (em ruột bà My) chuyển nhượng cho bà Vân thửa đất số 235 mà không được sự đồng ý của ông Huần nên hợp đồng chuyển nhượng thửa đất giữa ông Khải và bà Vân là vô hiệu do vi phạm quy định tại Điều 194, 195, 123 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng việc ông Huần và bà My không chung sống từ năm 1988-1990 nên không còn là vợ chồng, không công nhận hôn nhân thực tế của ông Huần, bà My và cho rằng thửa đất số 235 và tài sản gắn liền với đất là tài sản riêng của bà My. Từ đó, Tòa án không chấp nhận yêu cầu của ông Huần về việc đòi tài sản trong khối tài sản chung vợ chồng; chia di sản thừa kế của bà My, đồng thời tuyên hủy Hợp đồng chuyển nhượng thửa đất số 235 ngày 04/5/2020 giữa ông Khải và bà Vân là không có căn cứ pháp luật.

Do Hợp đồng chuyển nhượng thửa đất số 235 ngày 04/5/2020 giữa ông Khải với bà Vân là vô hiệu nên cần giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu để xác định mức độ lỗi của các bên, xem xét đến công sức chăm sóc bà My trong thời

gian ông Huần, bà My không chung sống cùng nhau. Vì không thể khắc phục được tại phiên tòa phúc thẩm nên Tòa án phúc thẩm đã hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

Vậy, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội nêu lên để rút kinh nghiệm chung nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả trong công tác kiểm sát các vụ án dân sự nói chung và các tranh chấp về thừa kế tài sản nói riêng./. N

Nơi nhận:

Đ/c Nguyễn Quang Dũng PVTVKSTC (b/c);

- Vu 9, VKSNDTC (b/c);

Đ/c Viện trưởng VC1 (b/c);

Viện cấp cao 2, 3; 28 VKS tỉnh, TP thuộc VC1 (đ/b);

Các Viện nghiệp vụ; VP VC1;

- Luu VT VC1, V2.

KT. VIÊN TRƯỞNG PHÓ VIỆN TRƯỞNG

Pham Văn Hòa